

GIÁO TRÌNH

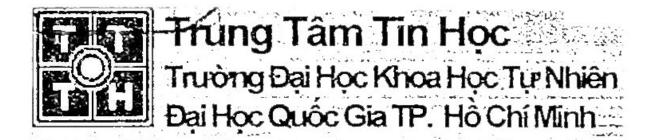
TRẦN XUÂN HẢI NGUYỄN TIẾN DŨNG

SQL SERVER 2005





NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HÔ CHÍ MINH



Giáo trình

SQL Server 2005

Trần Xuân Hải Nguyễn Tiến Dũng

Lời nói đầu

Các hệ quản trị cơ sở dữ liệu (DataBase Management System – DBMS) đóng một vai trò hết sức quan trọng đối với việc thu thập, tổ chức, xử lý và khai thác dữ liệu trong các hệ thống thông tin hay các ứng dụng tin học trong công tác quản lý và quản trị kinh doanh như nhân sự, tài chánh – kế toán, vật tư, phân tích giá thành, phân tích thị trường, tiếp thị,... Trong số các hệ quản trị cơ sở dữ liệu hiện đang lưu hành, Microsoft SQL Server được biết đến như một họ sản phẩm phổ biến nhất tại Việt Nam. Microsoft SQL Server cung cấp đầy đủ những tính năng cần thiết cho việc quản trị và khai thác cơ sở dữ liệu và đặc biệt là phần mềm này hoạt động rất ổn định và hiệu quả với các hệ điều hành phổ biến của chính hãng Microsoft như Windows Server, Windows XP và Windows Vista.

Dựa trên những kinh nghiệm giảng dạy cùng với những kinh nghiệm thực tế được đúc kết từ nhiều năm xây dựng những hệ thống thông tin quản lý cho các đơn vị, tổ chức hoạt động trong nhiều lãnh vực khác nhau như sản xuất, kinh doanh, hành chánh — sự nghiệp,... chúng tôi sẽ trình bày những nội dung trong quyển sách này dưới góc nhìn ứng dụng, cụ thể là gắn liền những kiến thức nền tảng với những kỹ năng vận dụng vào trong thực tế. Do đó, quyển sách này sẽ giúp cho các bạn sinh viên của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp vừa có thể sử dụng một hệ quản trị cơ sở dữ liệu thông dụng nhất hiện nay, vừa có thể làm quen dân với những ứng dụng trong thực tế mà mình sẽ làm việc trong tương lai sau khi tốt nghiệp. Đồng thời, quyển sách này cũng rất hữu ích đối với những người đang đảm nhận những công tác về thông tin và công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị hay các công ty dịch vụ phần mềm.

Chúng tôi luôn mong muốn nhận được và rất trân trọng những ý kiến đóng góp của bạn đọc để hoàn thiện quyển sách này.

Các tác giả

Mục Lục

Ch	ươn	g 1	2	
ΤÓ	NG (QUAN VÈ MICROSOFT SQL SERVER	2	
I.	Mô l	nình khách/chủ (Client/Server)	.2	
	I.1	Khái niệm về cấu trúc vật lý	.2	
	I.2	Khái niệm về các xử lý	.4	
		Vì sao phát triển ứng dụng mô hình khách/chủ?		
II.	Micr	osoft SQL Server là gì?	.6	
		Lịch sử ra đời Microsoft SQL Server		
	II.2	Cài đặt MS SQL Server Developer	7	
		Các tiện ích trong Microsoft SQL Server		
		Định nghĩa cấu hình nối kết vào SQL		
	П.5	Đăng ký quản trị Microsoft SQL Server Nối kết từ Query Editor vào SQL Server	44	
Ch	Chương 2 46			
		ÓI TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU		
CÁ	C Đ	ÓI TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU	46	
CÁ	.C Ð (ốI TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU ở dữ liệu của SQL Server	46 46	
CÁ	C Đ c Cơ s I.1 I.2	ối TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU	46 46 46 48	
CÁ	Co s I.1 I.2 I.3	ối Tượng TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU	46 46 46 48 49	
CÁ I.	Co s I.1 I.2 I.3 I.4	ốI TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU	46 46 48 49 54	
CÁ I.	C Đ Cơ s I.1 I.2 I.3 I.4 Bảng	ốI TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU	46 46 48 49 54	
CÁ I.	C D S I.1 I.2 I.3 I.4 Bảng	ối TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU ở dữ liệu của SQL Server Khái niệm về cơ sở dữ liệu Các tập tin vật lý lưu trữ cơ sở dữ liệu Tạo mới một cơ sở dữ liệu Xóa cơ sở dữ liệu đã có Gử liệu (Table)	46 46 48 49 54 57	
CÁ I.	C D Co s I.1 I.2 I.3 I.4 Bang	ối TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU	46 46 48 49 54 57 57	
CÁ I.	C D Co s I.1 I.2 I.3 I.4 Bảng II.1 II.2 II.3	ĆI TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU ở dữ liệu của SQL Server Khái niệm về cơ sở dữ liệu Các tập tin vật lý lưu trữ cơ sở dữ liệu Tạo mới một cơ sở dữ liệu Xóa cơ sở dữ liệu đã có Gứ liệu (Table) Khái niệm về bảng Các thuộc tính của bảng Tao cấu trúc bảng dữ liệu	46 46 48 49 54 57 57 61	
CÁ I.	C D C S I.1 I.2 I.3 II.1 II.2 II.3 II.4 II.2 II.3 II.4	ối TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU	46 46 48 49 54 57 57 61 68	
CÁ I.	C D C S I.1 I.2 I.3 II.1 II.2 II.3 II.4 II.5	ối TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU ở dữ liệu của SQL Server Khái niệm về cơ sở dữ liệu Các tập tin vật lý lưu trữ cơ sở dữ liệu Tạo mới một cơ sở dữ liệu Xóa cơ sở dữ liệu đã có g dữ liệu (Table) Khái niệm về bảng Các thuộc tính của bảng Tạo cấu trúc bảng dữ liệu Tính toàn vẹn dữ liệu trong cơ sở dữ liệu Thay đối cấu trúc bảng	46 46 48 49 54 57 57 61 68 85	
CÁ I.	C D C S I.1 I.2 I.3 II.1 II.2 II.3 II.4 II.5	ối TƯỢNG TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU	46 46 48 49 54 57 57 61 68 85	

Chương 6: Trigger

III.1 Khái niệm về mô hình quan hệ dữ liệu91
111.2 rao moi mo milit quan ne dichen
mis cae chức haite trong mô ninh quan hệ dữ liệu
IV. Bảng ảo (virtual table – view)98
IV.1 Khái niệm về bảng ảo98
IV.2 Tạo bảng ảo bằng tiện ích SQL Server Management Studio99
IV.3 Xem và cập nhật dữ liệu bảng ảo103
IV.4 Hủy bỏ bảng ảo103
IV.5 Tạo mới bảng ảo bằng lệnh CREATE VIEW104
IV.6 Sửa đổi nội dung bảng ảo112
V. Kiểu dữ liệu do người dùng định nghĩa113
V 1 Khái niôm
V.1 Khái niệm
V.2 Tạo mới kiểu dữ liệu do người dùng định nghĩa
V.3 Xóa kiểu dữ liệu do người dùng định nghĩa117
Chương 3 120
LẬP TRÌNH VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU120
I. Biến cục bộ
I.1 Khai báo biến cục bộ
I.2 Gán giá trị cho biến
I.3 Xem giá trị hiện hành của biến
I.4 Phạm vi hoạt động của biến
II. Biến hệ thống
II. Biến hệ thống
1 HQDIA SIT duna
II 2 Môt 20 dung
II.1 Ý nghĩa sử dụng
II. Các toán tử
III. Các toán tử
III. Các toán tử
III. Các toán tử
III. Các toán tử
III. Các toán tử
III. Các toán tử

	_		
Chương	6.	Triang	٦r
Ciluona	U.	HILLIAM	-1
			-

	A contract of the contract of	
	IV.2 Truy vấn con	156
	IV.3 Lệnh INSERT INTO	
	IV.4 Lệnh DELETE FROM	
	IV.5 Lệnh UPDATE SET	170
	IV.6 Biểu thức CASE	173
	IV.7 Mệnh đề .WRITE	178
	IV.8 Mệnh đề OUTPUT	179
	IV.9 Toán tử PIVOT	183
	IV.10 Toán tử UNPIVOT	185
V	. Cấu trúc điều khiến	185
	V.1 Cấu trúc rẽ nhánh IFELSE	186
	V.2 Cấu trúc lặp WHILE	189
V	I. Sử dụng biến kiểu dữ liệu con trỏ (cursor)	194
	VI.1 Khái niệm về con trỏ	195
	VI.2 Các bước sử dụng kiểu dữ liệu con trỏ	196
'V	II. Các hàm thường dùng	205
	VII.1Các hàm chuyển đổi kiểu dữ liệu	206
	VII.2Các hàm ngày giờ	210
	VII.3Các hàm toán học	217
	VII.4Các hàm xử lý chuỗi	222
	VII.5Các hàm dạng Ranking	
	hương 4	
T	HỦ TỤC NỘI TẠI	235
I.	Khái niệm về thủ tục nội tại	235
	I.1 Thủ tục nội tại là gì?	235
	I.2 Các thủ tục nội tại hệ thống	
	I.3 Các lợi ích khi sử dụng thủ tục nội tại	
II.	Các hành động cơ bản với thủ tục nội tại	238
	II.1 Tạo mới một thủ tục nội tại	238
	II.2 Gọi thực hiện thủ tục nội tại	242
	II.Z Opi digo ingri ala cao rigi animiniminiminiminiminimini	

Chương 6: Trigger

	II.4 Thay đổi nội dung của thủ tục nội tại243	2
III	Tham số bên trong thủ tục nội tại24	
111.	III.1 Tham số đầu vào24	
	III.2 Tham số đầu ra24	
π/	Một số vấn đề khác trong thủ tục nội tại25	
14.		
	IV.1 Mã hóa nội dung thủ tục25 IV.2 Biên dịch thủ tục25	
	IV.2 Bien dia ma tục	
	IV.4 Sử dụng lệnh RETURN trong thủ tục25	
	IV.5 Sử dụng bảng tạm trong thủ tục25	
	IV.6 Tham số kiểu con trò bên trong thủ tục25	
	IV.7 Thủ tục cập nhật bảng dữ liệu26	61
	IV.8 Thủ tục hiển thị dữ liệu26	
٧.	Giao tác (transaction)26	65
	V.1 Khái niệm về giao tác20	65
	V.2 Giao tác không tường minh20	67
	V.3 Giao tác tường minh20	
VI.	Kiểm soát ngoại lệ (Exception Handling)28	83
Ch	ương 5 28	B7
	M DO NGƯỜI DÙNG ĐỊNH NGHĨA28	
_		
I.	Khái quát về hàm do người dùng định nghĩa28	88
Ц.	Làm việc với UDFs28	00
	II.1 Tạo mới UDFs25	94
	II.2 Quản lý UDFs29	
Ш.	Các thao tác trên UDFs25	
	III.1 Gọi thực hiện các UDF thuộc loại trả về giá trị vô hướng 2	אם סב
	III.2 Sử dụng các UDF thuộc loại Inline Table	03
V.	III.3 Sử dụng các UDF thuộc loại Multi Statement3	
	wong 6	05
TR	IGGER 30	05

Childra	C .	Tring	-
Chương	0.	myg	151

I.	Khái	i quát về trigger	.305
	I.1	Trigger là gì?	. 305
	I.2	Mở rộng ràng buộc toàn vẹn dữ liệu với các trigger	
	I.3	Các dạng ràng buộc toàn vẹn dữ liệu nên dùng trigger	. 306
H .	I.4	Khi nào thì sử dụng Trigger ?	.307
	I.5	Các đặc trưng và hạn chế	.310
	I.6	Các biến cố trigger	.311
	I.7	Cơ chế hoạt động của trigger	.312
II.	Làm	việc với trigger	.314
	II.1	Tạo mới trigger	.314
	II.2	Quản lý trigger	. 321
III.	Lập	trình trigger	.325
	III.1	Các table giả (pseudo tables) Inserted và Deleted	. 325
	III.2	Các lệnh hệ thống và các hàm sử dụng trong trigger	. 328
	III.3	Các thao tác lập trình trigger phổ biến	.336